

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

- Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Các tiêu chí kỹ thuật đánh giá bao gồm:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa; Giải pháp kỹ thuật		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Toàn bộ đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu theo Chương V trong E-HSMT.	Đạt
	Có 01 đặc tính, thông số kỹ thuật nào không đáp ứng yêu cầu theo Chương V trong E-HSMT.	Không đạt
Giải pháp kỹ thuật	Nhà thầu phải đề xuất giải pháp kỹ thuật thi công lắp đặt thiết bị khả thi, phù hợp đảm bảo thiết bị sau khi lắp hoạt động an toàn, ổn định.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất giải pháp kỹ thuật thi công lắp đặt thiết bị hoặc có đề xuất giải pháp kỹ thuật thi công lắp đặt thiết bị nhưng không khả thi, không phù hợp hoặc không đảm bảo thiết bị sau khi lắp đặt hoạt động an toàn, ổn định.	Không đạt
2. Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa; Phạm vi cung cấp		
Tình trạng, năm sản xuất hàng hóa	Cam kết hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về đây.	Đạt
	Hàng hóa đã qua sử dụng hoặc sản xuất trước ngày 01/01/2025 hoặc không có cam kết kèm theo.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Phạm vi cung cấp hàng hóa	Cung cấp đúng chủng loại, đủ số lượng theo yêu cầu tại Chương V trong E-HSMT.	Đạt
	Không đúng chủng loại hoặc thiếu số lượng hàng hóa theo yêu cầu tại Chương V trong E-HSMT.	Không đạt
3. Các thông số bảo hành, bảo trì thiết bị		
Bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng .	Đạt
	Không có đề xuất hoặc có đề xuất thời gian bảo hành <12 tháng .	Không đạt
Năng lực bảo hành bảo trì của nhà thầu	Có cam kết về khả năng bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác; Có khả năng hỗ trợ trong vòng 05 ngày sau khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư. Có thiết bị thay thế tạm thời trong trường hợp phải đưa đi bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
Cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế	Có cam kết cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế ≥ 05 năm kể từ ngày hết thời hạn bảo hành	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4. Tiến độ cung cấp hàng hóa;		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	≤ 110 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (kể cả ngày nghỉ, lễ, tết) và phải cung cấp bảng tiến độ thực hiện gói thầu kèm theo E-HSMT.	Đạt
	> 110 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (kể cả ngày nghỉ, lễ, tết) hoặc không có bảng tiến độ thực hiện gói thầu kèm theo E-HSMT.	Không đạt
5. Kết luận		
	Đạt đầy đủ 04 tiêu chí đánh giá ở trên.	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Đánh giá về mặt kỹ thuật	Không đạt khi có 01 tiêu chí trong tổng số 04 tiêu chí không đáp ứng.	Không đạt